

Số: 03/2022/QĐHGTTLH

Mộc Châu, ngày 26 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đặng Thị Thu S và anh Nguyễn Xuân T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Thu S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Đặng Thị Thu S, sinh năm 1992. Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở hiện nay: 43 Phạm Văn Đ, phường Cổ N, quận B, thành phố Hà Nội.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tiểu khu 11, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Căn cứ tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Thu S và anh Nguyễn Xuân T.

- Về con chung: Hai anh chị thỏa thuận.

Giao cháu Nguyễn Đăng An C, sinh ngày 12/7/2020 cho chị Đặng Thị Thu S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Nguyễn Đăng An C trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Xuân T cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Đăng An C cùng chị Đặng Thị Thu S là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Đăng An C trưởng thành đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, thời điểm cấp dưỡng từ ngày 01/11/2022.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Vay nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận thanh toán, không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn M;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên